

Ngày soạn: 30/02/2023

Ngày dạy

TIẾT 39+40 - BÀI 18: BIỂN VÀ ĐẠI DƯƠNG

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (2. tiết)

I. MỤC TIÊU :

Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức:

- Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới.
- Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ, độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới.
- Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển

2. Năng lực

*** Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

*** Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí:
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có
- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm:
- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học
- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

2. Chuẩn bị của học sinh: sách giáo khoa, vở ghi..

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục đích: Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

b. Nội dung: Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Cách thực hiện

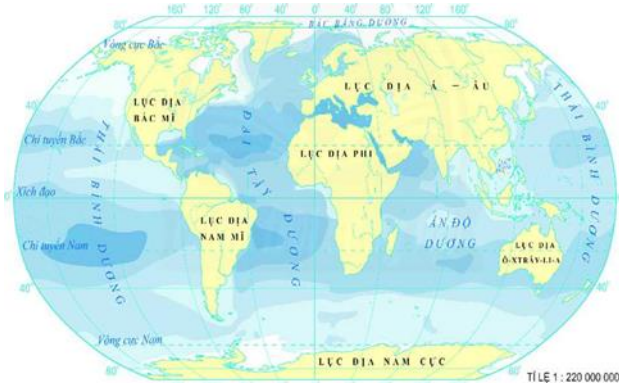
Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập	

<p>GV: Nước mặn chiếm 97,5% khối nước trên Trái Đất, gần như toàn bộ nằm trong các biển và đại dương. Nước trong các biển và đại dương có nhiệt độ và độ muối khác nhau theo độ sâu và luân vận động</p> <p>HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ</p>	
<p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS: Suy nghĩ, trả lời</p>	
<p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung</p> <p>HS: Trình bày kết quả</p>	
<p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới</p> <p>HS: Lắng nghe, vào bài mới</p>	

Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 2.1: Đại dương thế giới

- a. **Mục đích:** kể tên được các đại dương trên thế giới
- b. **Nội dung:** Đại dương thế giới
- c. **Sản phẩm:** bài thuyết trình và sản phẩm của HS
- d. **Cách thực hiện.**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p>  <p>GV: Dựa vào hình 18.1, em hãy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên các đại dương trên thế giới. - Xác định các châu lục tiếp giáp với từng đại dương <p>HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe</p>	<p>I. Các Đại dương trên Trái Đất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại dương thế giới là lớp nước liên tục, bao phủ hơn 70% diện tích bề mặt Trái Đất. - Bao gồm: Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương
<p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS: Suy nghĩ, trả lời</p>	
<p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>HS: Trình bày kết quả</p>	

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung	
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	

Hoạt động 2.2: Độ muối, nhiệt độ của nước biển

- a. Mục đích:** HS biết được độ mặn TB của nước biển; nhiệt độ trung bình của nước biển
- b. Nội dung:** Tìm hiểu Độ muối, nhiệt độ của nước biển
- c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh
- d. Cách thực hiện.**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV : - Cho biết sự khác biệt về nhiệt độ và độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới. - Giải thích tại sao có sự khác biệt như vậy? HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	II. nhiệt độ, Độ muối, của nước biển và đại dương -Nước ở biển và đại dương có vị mặn. Độ muối trung bình của nước đại dương là 35‰. - Nhiệt độ trung bình bề mặt toàn bộ đại dương thế giới là khoảng 17°C
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: Trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung	
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	

Hoạt động 2.3: Sự vận động của nước biển và đại dương

- a. Mục đích:** HS biết được các hình thức vận động và đặc điểm của từng vận động đó.
- b. Nội dung:** Tìm hiểu 3. Một số dạng vận động của nước biển và đại dương
- c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh
- d. Cách thực hiện.**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính						
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV	III. Sự vận động của nước biển và đại dương 1. Sóng biển : - Sóng là sự chuyển động tại chỗ của các lớp nước trên mặt						
<table border="1"> <tr> <td>Tên các hình thức vận động</td> <td>Đặc điểm</td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>		Tên các hình thức vận động	Đặc điểm				
Tên các hình thức vận động		Đặc điểm					

		- Gió là nguyên nhân chính tạo ra sóng. Gió càng mạnh thì sóng càng lớn
HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ		
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời		2. Thủy triều: - Thủy triều là hiện tượng nước biển dâng lên, hạ xuống trong một thời gian nhất định (trong ngày).
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: Trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung		
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài		3/ Dòng biển. - Dòng biển là các dòng nước chảy trong biển và đại dương - Có hai loại dòng biển: dòng biển nóng và dòng biển lạnh

Hoạt động 3. Luyện tập

- a. Mục đích:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học
b. Nội dung: Hoàn thành các bài tập.
c. Sản phẩm: câu trả lời của học sinh
d. Cách thực hiện.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV: HS suy nghĩ, thảo luận hoàn thành các câu hỏi sau.

- Em hãy lập sơ đồ thể hiện ba dạng vận động chính của nước biển và đại dương.
- Tìm mối quan hệ giữa nhiệt độ và độ muối của nước biển, đại dương

HS: lắng nghe

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS suy nghĩ, thảo luận để tìm ra câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

Hoạt động 4. Vận dụng

- a. Mục đích:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học.
b. Nội dung: Vận dụng kiến thức
c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh
d. Cách thực hiện.

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV: Nêu những lợi ích kinh tế mà sóng/thủy triều/dòng biển đem lại cho chúng ta. Liên hệ với Việt Nam HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập	

GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung	
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức HS: Lắng nghe và ghi nhớ.	